

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 11/01/2022

“V/v tranh chấp về hôn nhân và  
gia đình - Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thanh Thảo

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Hải

Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Kim Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 223/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn, nuôi con*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 345/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chế Thị Hồng V, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Số nhà Z, Tổ O, ấp Đ, xã H, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Hồ Quốc T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số nhà Z1, Tổ Z2, Khóm D, Phường F, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn Chế Thị Hồng V trình bày:*

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh T kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Cao Lãnh vào ngày 10/02/2015.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc nhưng từ năm 2019, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn từ việc anh T thường xuyên đi làm xa vắng nhà, bỏ mặc mẹ con chị, nhiều lần chị khuyên can duy trì hạnh phúc vợ chồng có điều kiện tốt nhất lo cho con, nhưng anh T không thay đổi. Vì vậy, chị yêu cầu ly hôn, để không còn bận tâm với anh T nữa.

Hiện tại chị đã về nhà mẹ gần 06 tháng. Chị đã sống khổ nhiều lần với anh T. Vì nếu kéo hạnh phúc, vì con nên chị nhẫn nhịn nhiều lần mà không được sự đồng cảm của anh T, chị đã cố gắng nhưng không có kết quả gì, xét thấy mục đích hôn nhân của chị và anh T không còn nữa. Nay chị V yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Quốc T.

*Về con chung:* Chị và anh Hồ Quốc T có một con chung tên Hồ Ngọc Phương T1, sinh ngày 29/3/2017, hiện con chung đang sống chung với anh T. Sau khi ly hôn, chị V yêu cầu được nuôi con chung. Chị V không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa chị trình bày, khi chị và anh T xảy ra mâu thuẫn và chị đi khỏi nhà thì chị có mang con Hồ Ngọc Phương T1 theo nhưng vì con đi học nên sau đó anh T đã đem con về nhà anh T nuôi dưỡng. Hiện nay, chị sinh sống cùng nhà với mẹ ruột. Công việc của chị hiện tại là nhân viên thu ngân tại quán cà phê, thu nhập từ 7.500.000 đồng-8.000.000 đồng/tháng, chị làm việc theo ca từ 7h sáng đến 5h chiều. Nếu Tòa án đồng ý cho chị được nuôi con chung thì chị đủ khả năng chăm sóc bé.

*Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị không có yêu cầu gì khác và cũng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác.

*Bị đơn Hồ Quốc T trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa:* Anh thống nhất với lời trình bày của chị V về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung, cụ thể:

*Về quan hệ hôn nhân:* Anh và chị V kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Cao Lãnh vào ngày 10/02/2015. Anh chị sống hạnh phúc, sau đó xảy ra nhiều mâu thuẫn, đến năm 2019 thì không còn sống chung đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị V.

*Về con chung:* Anh và chị V có một con chung tên Hồ Ngọc Phương T1, sinh ngày 29/3/2017, hiện con chung đang sống chung với anh T. Sau khi ly hôn, anh T yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung tên Hồ Ngọc Phương T1, không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa anh T trình bày, do từ khi sinh ra con chung là Hồ Ngọc Phương T1 đã sống cùng anh, chị V và mẹ anh. Hiện nay, khi anh nuôi con thì có mẹ ruột anh phục giúp việc trông con. Về thu nhập thì hiện anh làm tài xế xe tải, thu nhập từ 15.000.0000 đồng - 20.000.000 đồng/tháng. Hiện cháu T1 sống ổn định cùng anh nên anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung.

*Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, anh không có yêu cầu gì khác và cũng không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định nguyên đơn chị Chế Thị Hồng V yêu cầu được ly hôn và yêu cầu về con chung với anh Hồ Quốc T, như vậy quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là “Tranh chấp về hôn nhân gia đình - ly hôn, nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Hồ Quốc T có địa chỉ tại Số nhà 558, Tổ 38, Khóm 4, Phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Chế Thị Hồng V và anh Hồ Quốc T chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Cao Lãnh vào ngày 10/02/2015 nên quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh T là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Tại phiên tòa chị V và anh T cùng thống nhất hiện nay quan hệ hôn nhân của anh chị mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn nên thống nhất ly hôn. Xét việc thống nhất ly hôn của chị Chế Thị Hồng V và anh Hồ Quốc T là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Chế Thị Hồng V và anh Hồ Quốc T có một con chung tên Hồ Ngọc Phương T1, sinh ngày 29/3/2017, hiện con chung đang sống chung với anh T. Sau khi ly hôn, cả chị V và anh T đều yêu cầu được nuôi con chung.

Về cấp dưỡng, chị V và anh T đều không yêu cầu bên còn lại cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi xem xét lời trình bày của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa về yêu cầu nuôi con chung xét thấy con chung của chị Chế Thị Hồng V và anh Hồ Quốc T là cháu Hồ Ngọc Phương T1, sinh ngày 29/3/2017 từ khi sinh ra cháu đã sống ổn định cùng anh T, khi chị V đi khỏi nhà thì vì để tạo điều kiện cho cháu đi học nên cũng đã để anh T đưa rước và nuôi dưỡng cháu. Khi cháu T1 được anh T chăm sóc thì phát triển bình thường, sức khỏe tốt. Ngoài ra, anh T có thu nhập cao hơn so với chị V nên đảm bảo đủ điều kiện chăm lo cho cháu T1 và cũng có mẹ ruột phụ giúp trong việc trông nom, chăm sóc cháu T1 nên để đảm bảo sự ổn định, phát triển bình thường của cháu Hồ Ngọc Phương T1, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu được nuôi con chung của anh Hồ Quốc T là phù hợp nên chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh T không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con chung Hồ Ngọc Phương T1, sinh ngày 29/3/2017, chị V không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Chế Thị Hồng V và anh Hồ Quốc T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Chế Thị Hồng V phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện ly hôn của chị Chế Thị Hồng V và anh Hồ Quốc T.

Về con chung: Chấp nhận yêu cầu được nuôi con chung của anh Hồ Quốc T. Giao con chung của chị Chế Thị Hồng V và anh Hồ Quốc T là cháu Hồ Ngọc Phương T1, sinh ngày 29/3/2017 cho anh Hồ Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Chế Thị Hồng V phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005085 ngày 01/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị Chế Thị Hồng V đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Hồ Quốc T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS ND TPCL;
- TAND Tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Đặng Thị Thanh Thảo**